|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN TỦA CHÙA**  Số: /BC-UBND  (Dự thảo) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Tủa Chùa, ngày*  *tháng năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện các chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024; kế hoạch thực hiện năm 2025 trên địa bàn huyện Tủa Chùa**

UBND huyện Tủa Chùa báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024 và Kế hoạch thực hiện năm 2025 cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

**1. Công tác tham mưu chỉ đạo điều hành**

Để triển khai thực hiện các mục tiêu năm 2025 của chương trình UBND huyện đã phê duyệt các kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 13/3/2024 về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Tủa Chùa năm 2024; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/3/2024 về Triển khai Chương trình “phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 01/4/2024 về triển khai thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” trên địa huyện Tủa Chùa năm 2024; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 19/4/2024 về kiểm tra đánh giá thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024; Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 6/6/2024 về kế hoạch tập huấn, tuyên truyền triển khai thực hiện nội dung số 7: Triển khai hiệu quả Chương trình “Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới huyện Tủa Chùa năm 2024; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 01/7/2024 về việc thực hiện các mô hình thôn, bản “sáng - xanh - sạch - đẹp” thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Tủa Chùa năm 2024; văn bản số 424/UBND-NN ngày 15/4/2024 về việc đẩy mạnh công tác chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới năm 2024.

Tăng cường chỉ đạo công tác phối hợp giữa các các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, UBND các xã trên địa bàn huyện trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

**2. Công tác nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp**

Trong năm 2024 huyện đã phối hợp với Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Điện Biên tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ triển khai Chương trình nông thôn mới trên địa bàn các xã Trung Thu, Lao Xả Phình với 60 học viên. Thông qua lớp tập huấn các học viên đã nắm bắt được những kiến thức cơ bản, cần thiết, nâng cao năng lực trong quá trình thực hiện chương trình nông thôn mới trên địa bàn. Học viên được thảo luận và được giải đáp những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong qua trình triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới trên địa bàn mình. Học viên được hướng dẫn đánh giá bộ tiêu chí xã nông thôn mới, thôn bản nông thôn mới theo các văn bản hướng dẫn.

**3. Công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới**

Công tác tuyên truyền, vận động được triển khai thực hiện thường xuyên tích cực, với nhiều hình thức nhằm chuyển tải mục đích, ý nghĩa cũng như quyền lợi, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thực hiện Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 09/11/2022 của UBND huyện Tủa Chùa về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tủa Chùa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền trên cơ sở bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương để cụ thể hóa bằng các nội dung thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua qua các phong trào đã phát huy tính tích cực của các cấp, các ngành, các tổ chức thành viên và sự đồng thuận, hưởng ứng của các tầng lớp Nhân dân tạo nên sức mạnh tổng hợp cho khối Đại đoàn kết toàn dân, tạo sức lan tỏa trong công tác vận động, triển khai phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động gắn với nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới**

- Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới: Tính đến hết ngày 20/9/2024 các xã trên địa bàn huyện đạt 12,09/19 tiêu chí (xã Mường Báng đạt 14 tiêu chí, Mường Đun cơ bản đạt từ 16 tiêu chí; xã Tủa Thàng 13 tiêu chí, các xã còn lại đạt từ 10 – 12 tiêu chí.

- Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí thôn, bản nông thôn mới: đến nay toàn huyện đã có 05 thôn bản đạt thôn bản nông thôn mới; hiện đang thẩm định hồ sơ đề nghị xét công nhận 14 thôn bản nông thôn mới năm 2024 (xã Mường Đun 03 bản, Tủa Thàng 03 thôn, Xá Nhè 02 thôn, Trung Thu 01 thôn, Sín Chải 01 thôn, Lao Xả Phình 01 thôn, Huổi Só 01 thôn, Sính Phình 02 thôn).

**2. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình**

*- Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.*

Hiện nay 11/11 xã trên địa bàn đã được phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch là 11/11 xã. Số xã có quy hoạch chi tiết trung tâm xã là 02/11 xã (xã Huổi Só và xã Mường Báng).

*- Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền*

+ Giao thông: 11/11 xã đạt 100% xã có đường ô tô từ huyện đến trung tâm xã, liên xã; tỷ lệ lệ đường trục thôn, bản và đường liên thôn, bản được cứng hóa 180/267,2 km; tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa 60,2/149,7 km; tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa 17,3/138,5 km. Tuy nhiên vẫn còn khoảng 300 km đường trục thôn, ngõ xóm vẫn là đường đất, đường giao thông đi lại khó khăn, nhất là trong mùa mưa. Đến nay toàn huyện có 07/11 xã cơ bản hoàn thành được mục tiêu có đường giao thông đạt tiêu chuẩn giao thông nông thôn, đi lại thông suốt 4 mùa.

Đánh giá: 07/11 xã Mường Báng, Xá Nhè, Tủa Thàng, Mường Đun, Lao Xả Phình, Tả Phìn, Trung Thu cơ bản đạt tiêu chí số 2.

+ Thủy lợi: Tỷ lệ diện tích được tưới tiêu chủ động trung bình toàn huyện đạt trên 65%, công tác phòng, chống thiên tai luôn được quan tâm chỉ đạo.

Đánh giá: Hiện tại 11/11 xã đạt tiêu chí số 3 (trong đó 04 xã Lao Xả Phình, Tả Sìn Thàng, Sín Chải, Huổi Só do không có diện tích lúa canh tác 2 vụ và hiện nay đã cơ bản đầu tư hết các công trình thủy lợi vì vậy đánh giá cơ bản đạt tiêu chí).

+ Điện: Hiện nay trên địa bàn huyện có 11/11 xã có điện lưới Quốc gia, 93/102 thôn bản đã có hệ thống điện lưới quốc gia đạt chuẩn đạt 91,2%; số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia 8.560/10.146 hộ đạt 84,67%. Trong năm 2024 thực hiện dự án “Bừng sáng Điện Biên” huyện đã triển khai rà soát các cụm, điểm dân cư chưa có hệ thống điện trên địa bàn 10 xã được phê duyệt tại Quyết định số 1539/QĐ-UND ngày 23/8/2024 Phê duyệt Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia (Chương trình “Bừng sáng Điện Biên”) - huyện Tủa Chùa, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2025 vì vậy đánh giá 10 xã cơ bản đạt tiêu chí số 4 về điện.

Đánh giá: có 11/11 đạt tiêu chí số 4 về điện (xã Sính Phình đạt chuẩn tiêu chí số 4, 10 xã còn lại cơ bản đạt chuẩn).

+ Trường học: Toàn huyện có 32 trường khu vực nông thôn trong đó có 100% trường đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, 16 đơn vị trường đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1.

Đánh giá: có 6/11 xã đạt tiêu chí số 5 về trường học.

+ Cơ sở vật chất văn hóa: Hiện tại trên địa bàn huyện có 09 nhà văn hóa xã (Mường Báng, Xá Nhè, Mường Đun, Sính Phình, Lao Xả Phình, Sín Chải, Tả Sìn Thàng, Tủa Thàng, Tả Phìn); 02 xã (Huổi Só, Trung Thu) hiện chưa bố trí diện tích đất và huy động các nguồn lực để xây dựng mới trung tâm văn hóa - thể thao xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn nên tạm thời sử dụng các cơ sở vật chất hiện có như hội trường, trung tâm học tập cộng đồng, nhà văn hóa liên thôn, bản để sinh hoạt văn hóa. Hiện nay trên địa bàn 11 xã có 42 nhà văn hóa thôn bản. Hiện tại các thôn bản chưa có nhà văn hóa tạm thời sử dụng các cơ sở vật chất hiện có như hội trường, trung tâm học tập cộng đồng, lớp học, nhà trưởng thôn để sinh hoạt văn hóa.

Đánh giá: 11/11 xã cơ bản đạt tiêu chí số 6.

+ Cơ sở hạ tầng thương mại: Hệ thống cửa hàng, hoạt động trao đổi, mua bán hàng hóa ngày càng phát triển tại các trung tâm xã trên địa bàn huyện. Trên địa bàn huyện hiện có chợ trung tâm xã Tả Sìn Thàng, Xá Nhè cơ bản đạt yêu cầu tiêu chí có Ban Quản lý chợ và quy chế hoạt động của chợ, chợ Huổi Lóng xã Huổi Só đã hoàn thành đưa vào sử dụng, 8/11 xã còn lại do nhu cầu thực tế chưa cần đầu tư xây dựng hoặc xã không có trong quy hoạch cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn nên không xem xét tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

Đánh giá: 11/11 xã đạt tiêu chí số 7.

+ Thông tin và truyền thông: Thông tin và truyền thông nông thôn ngày càng phát triển. Hiện tại có 11/11 tổng số xã có điểm bưu điện văn hóa xã, đảm bảo 95,1% các bản có sóng điện thoại; 11/11 tổng số xã đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng Internet của người dân; đến nay có 9/11 tổng số xã có Đài truyền thanh xã đảm bảo có 85% số thôn, bản có loa truyền thanh (trong năm 2023 đã xây dựng mới 04 Đài truyền thanh mới và nâng cấp sửa chữa 3 Đài truyền thanh); 11/11 tổng số các xã đảm bảo cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và 11/11 tổng số xã có ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, điều hành TDOffice.

Đánh giá: 11/11 xã đạt tiêu chí số 8.

***-***  *Nội dung thành phần số 03:* *Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.*

Huyện đã tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập và đời sống cho người dân từng bước xóa đói giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa tập trung, có liên kết và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Trong năm 2024 huyện đã triển khai thực hiện 2 mô hình hỗ trợ áp dụng giống mới lúa vụ xuân và vụ mùa; Năng suất vụ Xuân đạt 75 tạ/ha, sản lượng đạt 555 tấn; vụ Mùa đạt 70 tạ/ha sản lượng đạt 700 tấn[[1]](#footnote-1);toàn huyện đã thực hiện 78 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng tập trung hỗ trợ lúa, ngô, sắn, lạc, hỗ trợ nuôi cá, gia cầm, mít, ong, sa nhân,… cho trên 5.000 hộ dân trên địa bàn đã góp phần phát huy tiềm năng, thế mạnh, thúc đẩy phát triển chăn nuôi gà nội trên địa bàn các xã, từng bước hình thành vùng chăn nuôi, sản xuất tập trung, quy mô lớn, tạo ra sản phẩm hàng hóa có chất lượng cung cấp cho thị trường trong và ngoài huyện; tạo sinh kế và tăng thêm thu nhập cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn; góp phần thực hiện mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

+ Thu nhập: Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2023 ước đạt 20 triệu đồng/người/năm còn rất thấp so với yêu cầu tiêu chí.

Đánh giá: 0/11 xã đạt tiêu chí số 10.

+ Tỷ lệ lao động có việc làm: Tỷ lệ lệ người làm việc trên dân số trong độ tuổi lao động đạt 98,6%; Tỷ lệ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng cho cả nam và nữ) trên địa bàn các xã đạt 22,4%.

Đánh giá: 6/11 xã Mường Báng, Xá Nhè, Mường Đun, Sính Phình, Trung Thu, Huổi Só đạt tiêu chí số 12

+ Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: Tổng số HTX trên địa bàn huyện là 13 HTX (trong đó, có 12 HTX nông nghiệp) hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã tuy nhiên hiện nay các HTX chưa có dự án mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương. Hiện đã triển khai đến các xã thành lập tổ khuyến nông cộng đồng trên địa bàn các xã tuy nhiên các tổ khuyến nông cộng đồng hiện nay chưa hoạt động. Trong năm 2024 tổ chức đánh giá chứng nhận cho 01 mô hình lúa đạt tiêu chuẩn Vietgap có quy mô 5 ha tại xã Mường Đun.

Đánh giá: 1/11 xã Mường Đun đạt tiêu chí số 13.

+ Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức mở 28 lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho 940lao động nông thôn. Thông qua đào tạo tập huấn góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ thú y cơ sở trong thực hành chuẩn đoán, phòng trị bệnh cho vật nuôi; đa phần các học viên được đào tạo nghề lao động nông thôn đã áp dụng được kiến thức vào phục vụ sản xuất nông nghiệp tại địa phương duy trì trên 75% học viên có việc làm sau đào tạo.

+ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Tích cực đẩy mạnh tuyên truyền vận động đến các chủ thể tham gia thực hiện chương trình “mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn huyện; hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ đánh giá xếp hạng đối với 06 sản phẩm (Khoai sọ tím Hmông Tủa Chùa, Rượu gạo Pi Nọong, Hồng trà, Trà phổ nhĩ, Chè shan tuyết A Dờ, Chè cây cao cổ thụ Hương Thành) của 05 chủ thể. Dự kiến tổ chức đánh giá xếp hạng trong tháng 12/2024.

*- Nội dung thành phần số 04: Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.*

+ Nhà ở dân cư: Trong năm 2024 huyện tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách trên địa bàn.

Đánh giá: 1/11 xã Mường Đun đạt tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư.

+ Tỷ lệ hộ nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn các xã năm 2024 ước đạt là 58,97% vẫn còn rất cao so với tiêu chí đề ra.

Đánh giá: 0/11 xã đạt tiêu chí số 11.

- Nội dung thành phần số 05: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân.

+ Tổng số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi 11/11; 11/11 tổng số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2; 11/11 xã đạt tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1; 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; 11/11 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; 11/11 trung tâm học tập cộng đồng được xếp loại khá trở lên; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học THPT, nghề, bổ túc đạt 97,3% (2.696/3.206 tổng số học sinh).

Đánh giá: 11/11 xã đạt tiêu chí số 14.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số. Đến nay tỷ lệ lệ người dân tham gia BHYT là 53.082/54.196 tổng số người, đạt 97,9%; Số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế là 10/11 xã; tỷ lệ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) là chiếm 24%; Tỷ lệ dân số sử dụng sổ khám chữa bệnh điện tử đạt 92%.

Đánh giá: 11/11 xã cơ bản đạt tiêu chí số 15 về Y tế.

*- Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn*

Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn. Tính đến tháng 6/2024 tổng số hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa: 8.629 hộ; có 91/103 tổng số bản đạt danh hiệu bản văn hóa; tuy nhiên ngày 1/7/2024 UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “gia đình văn hóa” và “Thôn bản, tổ dân phố văn hóa” “xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Điện Biên, sau khi rà soát theo quy định mới trên địa bàn các xã của Chương trình hiện chỉ còn 18 thôn, bản đạt chuẩn văn hóa vì vậy đánh giá đến hiện tại 0/11 xã đạt chỉ tiêu 70% thôn bản đạt thôn bản văn hóa.

Đánh giá: hiện có 0/11 xã đạt tiêu chí số 16.

*- Nội dung thành phần số 07: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam*

+ Chỉ đạo chính quyền các cấp, phối hợp với MTTQ, các đoàn thể từ huyện đến cơ sở tuyên truyền, vận động toàn dân tích cực bảo vệ môi trường, đảm bảo vệ sinh môi trường trong các hoạt động sản xuất, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; vận động Nhân dân thay đổi tập quán nuôi nhốt gia súc, gia cầm dưới gầm nhà sàn.

+ Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh (HVS) là: 9.161 hộ, chiếm 82,32%; tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng QCVN (Quy chuẩn áp dụng): 371 hộ, đạt 4%; tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch là 30,7%; tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo ATTP là 231/231 tổng số hộ, cơ sở, đạt 100%. Hiện nay trên địa bàn huyện chưa có bãi thu gom và xử lý chất thải rắn hợp vệ sinh, chất thải rắn chủ yếu được thu gom và xử lý theo phương pháp san ủi, đốt, chôn lấp đơn thuần; đội ngũ thu gom rác thải hiện chỉ thực hiện tại trung tâm thị trấn còn các xã còn lại người dân tự thu gom, chôn lấp. Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân tự thu gom, xử lý rác thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường ở nông thôn đảm bảo xanh – sạch - đẹp. Trong năm 2024 huyện đã triển khai 7 mô hình thôn bản “sáng- xanh- sạch- đẹp” trên địa bàn các xã Mường Đun, Mường Báng (Xã Mường Báng 03 mô hình; xã Mường Đun 04 mô hình)

Đánh giá: 3/11 xã Mường Báng, Mường Đun, Tủa Thàng cơ bản đạt tiêu chí số 17.

*- Nội dung thành phần số 08: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới**.*

+ Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: 100% số cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn; Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên là 11/11, đạt 100%; Tổ chức Chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên là 11/11 tổng số, đạt 100%; xã đạt chuẩn về tiếp cận pháp luật theo quy định là 4/11 xã, đạt 36,3%; 11/11 xã đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.

Đánh giá: 11/11 xã cơ bản đạt chuẩn tiêu chí số 18.

*- Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới.*

Thực hiện Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 09/11/2022 của UBND huyện Tủa Chùa về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tủa Chùa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương để cụ thể hóa bằng các nội dung thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua, tiêu biểu như phong trào "*Xóa đói giảm nghèo*", "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", phong trào "*Lao động giỏi, lao động sáng tạo*","*Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật*","*Sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo","Dân vận khéo","Hiến máu nhân đạo"," Hội cựu chiến binh đoàn kết phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo" ,"Cựu chiến binh giúp nhau làm kinh tế giỏi", "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc","Giỏi việc nước, đảm việc nhà" …*Đoàn thanh niên với phong trào*" Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, đồng hành với thanh niên trên con đường lập thân lập nghiệp*"… trong đó, tập trung triển khai 5 nội dung cuộc vận động đã phát huy được tính tích cực, sáng tạo và nội lực của người dân góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; khơi dậy truyền thống đoàn kết trong các tầng lớp Nhân dân, tăng cường củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân thông qua hình thức tự quản ở cơ sở, tích cực tham gia góp ý xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

*- Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn: An ninh chính trị, trật tự an toàn được đảm bảo.*

Xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các tiêu chí quốc phòng. Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh, tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tình hình di dịch cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật được kiểm soát. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt động có chất lượng, phục vụ thiết thực nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự và nhiệm vụ chính trị cơ sở.

Đánh giá: 11/11 xã đạt tiêu chí số 19.

**-***Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới, truyền thông về xây dựng nông thôn mới, thực hiện phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"*

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 19/4/2024 về kiểm tra đánh giá thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024. Huyện đã lồng ghép nội dung kiểm tra, giám sát Chương trình NTM vào các chương trình công tác để thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình nông thôn mới trên địa bàn các xã năm 2024. Nội dung kiểm tra tập trung vào đánh giá thực trạng, mức độ đạt các tiêu chí xây dựng nông thôn mới cấp xã, cấp thôn bản; kiểm tra việc quản lý, sử dụng, giải ngân nguồn kinh phí Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được giao; những tồn tại, khó khăn trong thực hiện Chương trình.

**3. Kết quả phân bổ và giải ngân nguồn vốn**

Tổng kinh phí bố trí thực hiện năm 2024 là: 8.985,76 triệu đồng (vốn năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 là 2.155,76 triệu đồng, vốn giao năm 2024 là 6.830 triệu đồng), trong đó:

**- Vốn đầu tư:** 5.952,78 triệu đồng thực hiện bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp, sửa chữa 02 công trình khởi công năm 2023 và 01 công trình khởi công năm 2024. Đến nay đã giải ngân được 5.764,44 triệu đồng đạt 96,8% kế hoạch vốn.

**- Vốn sự nghiệp:** 3.032,98 triệu đồng thực hiện bố trí cho các đơn vị thực hiện các nội dung thành phần của chương trình. Đến nay đã giải ngân được 420,98 triệu đồng đạt 13,88% kế hoạch vốn giao.

*(Chi tiết có phụ biểu kèm theo)*

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Kết quả đạt được**

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền huyện và xã đã tổ chức quán triệt, tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu đúng về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn; thống nhất về nhận thức xây dựng nông thôn mới. Trách nhiệm của Nhân dân được nâng lên, Nhân dân đã xác định được mình là chủ thể chính trong xây dựng NTM nên đã chủ động đóng góp nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo vệ tài sản chung, giữ gìn môi trường “xanh - sạch - đẹp”.

- Công tác chỉ đạo phát triển sản xuất, nâng cao đời sống Nhân dân ngày càng được quan tâm, bước đầu xây dựng thực hiện một số liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, một số xã đã chú trọng bảo tồn, phát triển các giống vật nuôi, cây trồng có tiềm năng, lợi thế để phát triển; các lĩnh vực về văn hóa, giáo dục, y tế, giảm nghèo đã có nhiều chuyển biến tích cực, môi trường, an toàn thực phẩm, quốc phòng và an ninh nông thôn được đảm bảo.

**2. Tồn tại hạn chế**

- Kết quả thực hiện một số tiêu chí nông thôn mới còn thấp (thu nhập, nghèo đa chiều, môi trường, tổ chức sản xuất, nhà ở dân cư, văn hóa…) chưa đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn còn thấp.

- Việc triển khai công nhận thôn, bản nông thôn mới trên địa bàn còn chậm, việc đánh giá các tiêu chí nông thôn mới ở cấp xã chưa thực hiện thường xuyên, chưa bám sát với thực trạng tiêu chí của xã, còn đánh giá chung chung, không có số liệu minh chứng cụ thể.

**3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Là huyện miền núi, địa bàn rộng, dân cư phân bố rải rác không tập trung; mức thu nhập của Nhân dân trên địa bàn còn thấp hơn bình quân chung cả tỉnh; Một bộ phận người dân nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa và yêu cầu của chương trình vẫn còn hạn chế; cơ sở hạ tầng còn thiếu và chưa đồng bộ…là những khó khăn cho việc tổ chức thực hiện chương trình.

+ Thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp khó lường; thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra; giá cả và đầu ra của sản phẩm nông nghiệp không ổn định gây thiệt hại lớn cho sản xuất và tài sản của Nhân dân;

+ Bộ máy tham mưu, giúp việc cho BCĐ xây dựng NTM từ huyện đến xã đều hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm nên một số xã kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao phụ trách còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa Ban Chỉ đạo các xã với các cơ quan, đơn vị chuyên môn chưa được thường xuyên, liên tục.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Việc xây dựng hệ thống cấp nước sạch tập trung tại các xã trên địa bàn huyện gặp rất nhiều khó khăn: hầu hết các xã người dân có thu nhập thấp, dân số thưa, địa bàn dân cư rộng nên chi phí đầu tư lớn.

+ Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm, quy mô sản xuất còn nhỏ, sức cạnh tranh thấp, tiềm ẩn nhiều yếu tố kém bền vững. Một số mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất hiệu quả chưa cao; chưa có sản phẩm chủ lực khẳng định thương hiệu hàng hoá của địa phương trên thị trường.

+ Hoạt động của MTTQ và các đoàn thể của một số xã còn hạn chế nên chưa huy động được sức mạnh tổng hợp của Nhân dân và chưa phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị.

+ Các thiết chế văn hóa, thể thao tuy đã được quan tâm đầu tư xây dựng, song số lượng còn ít, một số nhà văn hóa bản chưa có trang thiết bị hoạt động hoặc có trang thiết bị nhưng bị xuống cấp nên không đáp ứng được yêu cầu.

+ Một số xã việc xác định lộ trình, giải pháp thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới còn chung chung, việc giao nhiệm vụ cho các thành viên ban chỉ đạo chưa cụ thể và chồng chéo về nhiệm vụ.

+ Huy động nguồn lực chưa đáp ứng được yêu cầu, nguồn lực xây dựng NTM mới chủ yếu vẫn từ nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn vận động từ ngân sách địa phương, doanh nghiệp và người dân còn thấp.

+ Số lượng các HTX, THT, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình trên địa bàn huyện tham gia lĩnh vực nông nghiệp còn ít, thiếu các chủ thể có khả năng tham gia chương trình OCOP để phát triển các sản phẩm có thế mạnh của địa phương.

**Phần thứ hai**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2025**

**1. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2025**

Phấn đấu đến hết năm 2025 có 3 xã Mường Báng, Mường Đun, Tủa Thàng cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới (đạt từ 15 tiêu chí trở lên); các xã còn lại cơ bản đạt từ 12-14 tiêu chí; toàn huyện có 18 thôn, bản đạt chuẩn thôn, bản nông thôn mới.

**2. Một số giải pháp trọng tâm**

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động. Phải xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và phải dày công, kiên trì. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở cần tăng cường công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền sâu rộng và vận động toàn xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh thực hiện, nâng cao cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh’’ và cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch’’ gắn với xây dựng nông thôn mới; tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới’’, phát động sâu rộng trong toàn xã hội để huy động tối đa nguồn lực thực hiện Chương trình.

2. Tiếp tục đề cao trách nhiệm, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị về xây dựng nông thôn mới; phải coi đây là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên. Khẳng định vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới phát huy ở mức cao nhất dựa trên nguyên tắc “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ”.

3. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng thiết yếu, cơ bản ở nông thôn; có chính sách đột phá, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ hoàn thiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn; trong đó, chú trọng đầu tư cho các công trình cấp thôn, bản nhằm cải thiện trực tiếp điều kiện sinh hoạt và sản xuất của người dân, từng bước hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới.

4. Thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP gắn với đẩy mạnh triển khai Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và xem đây là định hướng trọng tâm để nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

5. Thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn giao thực hiện Chương trình, đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực và thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý tăng cường lồng ghép các nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tập trung đầu tư, hỗ trợ các xã, thôn khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù; ưu tiên cho các địa bàn còn thiếu hụt cơ sở hạ tầng thiết yếu nhằm giải quyết các khó khăn về kết cấu hạ tầng và hỗ trợ phát triển sản xuất để tạo thuận lợi về điều kiện sinh kế cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, Huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp; khuyến khích sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình.

6. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hướng dẫn người dân chủ động phân loại, xử lý rác tại cộng đồng dân cư và hộ gia đình; tập trung xử lý vấn đề rác thải, nước thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi. Làm đẹp cảnh quan các công trình công cộng. Đồng thời có cơ chế, chính sách để tạo nguồn lực cho giải quyết các vấn đề môi trường nông thôn; phát động mạnh mẽ phong trào xây dựng khu dân cư sạch đẹp; trong đó, nội dung chủ yếu hướng vào xử lý môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp ở từng hộ và cộng đồng dân cư. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở, các hộ kinh doanh thực phẩm để luôn đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Cải tạo cảnh quan môi trường; trong đó, tập trung phát triển các mô hình thôn, bản xanh – sạch – đẹp làm tiền để cho phát triển du lịch cộng đồng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024 và Kế hoạch thực hiện năm 2025 trên địa bàn huyện Tủa Chùa./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Sở Nông nghiệp & PTNT;  - TT. Huyện ủy;  - TT. HĐND huyện;  - Lđ. UBND huyện;  - Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện;  - UBND các xã.  - Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |

1. 01 dự án áp dụng giống mới vụ xuân (Hana 167, Dự hương 8) quy mô 74 ha trên địa bàn xã Tủa Thàng, Mường Đun; 01 dự án lúa mùa (ADI 168) quy mô 100 ha trên địa bàn xã Tủa Thàng, Mường Đun. [↑](#footnote-ref-1)